

Số: 13 /2012/TT-BTNMT

Hà Nội, ngày 07 tháng 11 năm 2012

THÔNG TƯ

**Ban hành “Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về giới hạn
cho phép của dioxin trong một số loại đất”**

Căn cứ Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật ngày 29 tháng 6 năm 2006;

Căn cứ Nghị định số 127/2007/NĐ-CP ngày 01 tháng 8 năm 2007 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật;

Căn cứ Nghị định số 25/2008/NĐ-CP ngày 04 tháng 3 năm 2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Ban Chỉ đạo 33, Vụ trưởng Vụ Khoa học và Công nghệ và Vụ trưởng Vụ Pháp chế;

Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành Thông tư quy định về “Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về giới hạn cho phép của dioxin trong một số loại đất”:

Điều 1. Ban hành kèm theo Thông tư này “Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về giới hạn cho phép của dioxin trong một số loại đất”; Mã số đăng ký: QCVN 45:2012/BTNMT.

Điều 2. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 25 tháng 12 năm 2012.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ban Chỉ đạo 33, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và các tổ chức, cá nhân liên quan có trách nhiệm thi hành Thông tư này./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Chính phủ;
- Tòa án Nhân dân tối cao;
- Viện kiểm soát Nhân dân tối cao
- Các Bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính Phủ;
- Cơ quan trung ương thuộc các đoàn thể;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Sở Tài nguyên môi trường các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Cục kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);
- Công báo, Cổng TTĐT của Chính phủ;
- Các đơn vị thuộc Bộ TN&MT, website Bộ TN&MT;
- Lưu: VT, VP33, TCMT, KHCN, PC. (230).

BỘ TRƯỞNG



Nguyễn Minh Quang

Handwritten signature



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

QCVN 45:2012/BTNMT

**QUY CHUẨN KỸ THUẬT QUỐC GIA
VỀ GIỚI HẠN CHO PHÉP CỦA DIOXIN
TRONG MỘT SỐ LOẠI ĐẤT**

*National technique regulation on allowed limits
of dioxin in soils*

HÀ NỘI - 2012

QCVN 45:2012/BTNMT

Lời nói đầu

QCVN 45:2012/BTNMT là Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về giới hạn cho phép của dioxin trong một số loại đất do Văn phòng Ban Chỉ đạo 33 chủ trì, phối hợp với Tổng cục Môi trường biên soạn. Vụ Pháp chế và Vụ Khoa học - Công nghệ thẩm tra, trình duyệt, Bộ Khoa học và Công nghệ thẩm định và được ban hành theo Thông tư số 13/2012/TT-BTNMT ngày 07 tháng 11 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường.

QUY CHUẨN KỸ THUẬT QUỐC GIA VỀ GIỚI HẠN CHO PHÉP CỦA DIOXIN TRONG MỘT SỐ LOẠI ĐẤT

National technique regulation on allowed limits of dioxin in soils

1. QUY ĐỊNH CHUNG

1.1 Phạm vi điều chỉnh

Quy chuẩn này quy định giới hạn tối đa cho phép của dioxin trong một số loại đất theo mục đích sử dụng, để làm căn cứ đánh giá sự phù hợp của chất lượng đất theo mục đích sử dụng; để quản lý ô nhiễm dioxin trong môi trường đất và bảo vệ sức khỏe cộng đồng.

1.2. Đối tượng áp dụng

Quy chuẩn này áp dụng đối với các cơ quan quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường và mọi tổ chức, cá nhân có hoạt động liên quan đến việc sử dụng đất, gây ra ô nhiễm và xử lý dioxin trong đất.

1.3. Giải thích thuật ngữ

Trong Quy chuẩn này các thuật ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1.3.1. Dioxin

Là 7 đồng loại độc của Polychlorodibenzo-p-dioxin (PCDD) và 10 đồng loại độc của polychlorodibenzofuran (PCDF), thuộc tổ hợp gồm 75 chất đồng loại của Polychlorodibenzo-p-dioxin (PCDD) và 135 chất đồng loại của polychlorodibenzofuran (PCDF).

1.3.2. Nồng độ TEQ (Tổng nồng độ độc tương đương/Concentration of Toxic Equivalent)

Là tổng nồng độ của 17 đồng loại độc của dioxin nêu tại mục 1.3.1, được tính bằng nồng độ của chúng nhân với hệ số độc tương ứng, trong đó chất độc nhất được quy ước là 1 (Hệ số TEQ tính theo TEQ_{WHO, 2005}).

1.3.3. Giới hạn cho phép của dioxin

Là giới hạn hàm lượng tối đa cho phép của dioxin trong một số loại đất theo mục đích sử dụng được ấn định làm căn cứ cho hoạt động quản lý môi trường và các hoạt động khác nhằm giảm thiểu tác hại của dioxin đối với sức khỏe con người và môi trường.

1.3.4. Trong Quy chuẩn này bao gồm một số loại đất theo mục đích sử dụng, như sau:

- Đất trồng cây hàng năm: Là đất trồng cây lương thực thực phẩm.
- Đất rừng và đất trồng cây lâu năm: Là đất rừng, đất dùng cho phát triển lâm nghiệp và trồng các loại cây lâu năm.
- Đất ở tại nông thôn: Là đất được sử dụng làm nhà ở tại nông thôn.
- Đất ở tại đô thị: Là đất được sử dụng làm nhà ở tại đô thị và thành phố.
- Đất vui chơi - giải trí: Là đất sử dụng cho các hoạt động vui chơi, thể thao, giải trí, vườn hoa và công viên.
- Đất thương mại: Là đất được sử dụng cho các hoạt động kinh doanh thương mại như: chợ, trung tâm mua sắm và dịch vụ buôn bán.
- Đất công nghiệp: Là đất được sử dụng cho các hoạt động sản xuất công nghiệp và tiểu thủ công nghiệp.

2. QUY ĐỊNH KỸ THUẬT

Hàm lượng tối đa cho phép của dioxin trong một số loại đất theo mục đích sử dụng được thể hiện trong Bảng 1 dưới đây:

Bảng 1- Hàm lượng tối đa cho phép của dioxin trong một số loại đất

Đơn vị tính: ng/kg TEQ (ppt TEQ) theo khối lượng khô

TT	Phân loại đất theo mục đích sử dụng	Hàm lượng tối đa cho phép
1	Đất trồng cây hàng năm	40
2	Đất rừng, đất trồng cây lâu năm	100
3	Đất ở nông thôn	120
4	Đất ở thành thị	300
5	Đất vui chơi - giải trí	600
6	Đất thương mại	1200
7	Đất công nghiệp	1200

3. PHƯƠNG PHÁP XÁC ĐỊNH

3.1. Hàm lượng dioxin trong đất được xác định theo phương pháp EPA Method 8280B hoặc phương pháp EPA Method 8290A của Mỹ.

EPA Method 8280B Polychlorinated dibenzo-*p*-dioxins and polychlorinated dibenzofurans by high-resolution gas chromatography/low resolution mass spectrometry (HRGC/LRMS) (Phương pháp xác định PCDD và PCDF bằng sắc ký khí phân giải cao/khối phổ phân giải thấp);

EPA Method 8290A Polychlorinated dibenzo-*p*-dioxins (PCDDs) and polychlorinated dibenzofurans (PCDFs) by high-resolution gas chromatography /high-resolution mass spectrometry (HRGC/HRMS) (Phương pháp xác định PCDD và PCDF bằng sắc ký khí phân giải cao/khối phổ phân giải cao).

3.2. Đồng thời chấp nhận những phương pháp xác định có độ chính xác tương đương hoặc cao hơn.

4. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

4.1. Cơ quan quản lý nhà nước về môi trường có trách nhiệm phổ biến, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Quy chuẩn này.

4.2. Mọi tổ chức, cá nhân liên quan đến việc sử dụng đất theo mục đích khác nhau phải tuân thủ các quy định tại Quy chuẩn này.